

THỰC TRẠNG KỸ THUẬT BỎ NHỎ CỦA NAM HỌC SINH ĐỘI TUYỂN CẦU LÔNG TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG LÝ THƯỜNG KIỆT THÀNH PHỐ MÓNG CÁI QUẢNG NINH

THE CURRENT SITUATION OF DROP SHOT TECHNIQUE AMONG MALE
STUDENTS OF BADMINTON TEAM AT LY THUONG KIET HIGH SCHOOL
MONG CAI, QUANG NINH

ThS. Nguyễn Văn Tuyên, CN. Lê Thanh Xuân
Trường Đại học Sư phạm TĐTT Hà Nội

Tóm tắt: Sử dụng các phương pháp thường quy trong lĩnh vực Thể dục Thể thao, đề tài lựa chọn được 02 test đảm bảo độ tin cậy và mang tính thông báo cần thiết để ứng dụng vào thực tiễn nhằm đánh giá thực trạng kỹ thuật bỏ nhỏ cho nam học sinh đội tuyển Cầu lông Trường trung học phổ thông Lý Thường Kiệt thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Kết quả cho thấy, kỹ thuật bỏ nhỏ của đối tượng nghiên cứu còn hạn chế và kém hơn so với nam học sinh đội tuyển Cầu lông một số trường trung học phổ thông khác trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Từ khóa: Thực trạng; Kỹ thuật bỏ nhỏ; Nam học sinh; Đội tuyển Cầu lông; Trung học phổ thông.

Abstract: Using conventional research methods in the field of Physical Education and Sports, the study has selected two tests that ensure reliability and provide the necessary indicators for practical application in assessing the current situation of the drop shot technique among male badminton team students at Ly Thuong Kiet High School, Mong Cai, Quang Ninh Province. The results show that the drop shot technique of the research subjects remains limited and is weaker compared to that of male badminton team students from several other high schools in Quang Ninh Province.

Keywords: Current situation; Drop shot technique; Male students; Badminton team; High school.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong hệ thống kỹ thuật cơ bản của môn Cầu lông rất đa dạng, bao gồm các nhóm kỹ thuật chính: Nhóm kỹ thuật di chuyển, nhóm kỹ thuật giao cầu, nhóm kỹ thuật tấn công và nhóm kỹ thuật phòng thủ. Trong đó kỹ thuật bỏ nhỏ là một kỹ thuật quan trọng trong nhóm kỹ thuật tấn công. Điều này được chứng minh qua các cuộc thi đấu, tác dụng của kỹ thuật bỏ nhỏ là cho phép vận động viên (VĐV) phát huy toàn bộ sự phối hợp của các bộ phận cơ thể, tham gia vào quá trình thực hiện kỹ thuật bỏ nhỏ, đồng thời còn cho phép VĐV kết hợp được cả ba yếu tố đánh cầu: khéo léo, tốc độ và điểm rơi.

Qua quan sát một số trận đấu của nam học sinh đội tuyển Cầu lông trường trung học phổ thông (THPT) Lý Thường Kiệt, Thành

phố Móng Cái, Quảng Ninh chúng tôi thấy rằng các em sử dụng thường xuyên kỹ thuật bỏ nhỏ nhưng chưa có hiệu quả cao, thể hiện ở sự thiếu linh hoạt, biến hoá các đường cầu dài, ngắn, cao, thấp khác nhau để đánh vào điểm trống trong sân, trong đó 4 góc sân là các điểm đánh thuận lợi với 2 góc gần lưới.

Đã có nhiều tác giả nghiên cứu về kỹ thuật phòng thủ, phát cầu và tấn công trong môn Cầu lông như: Trần Lan Anh (2016), Vũ Hoài Lan (2018), Nguyễn Bá Khôi (2021), Đào Hải Hà (2022) ... Tuy nhiên, chưa có công trình nào đề cập tới thực trạng kỹ thuật bỏ nhỏ cho nam học sinh đội tuyển Cầu lông của Trường THPT Lý Thường Kiệt, Thành phố Móng Cái, Quảng Ninh.

Xuất phát từ những lý do nêu trên, chúng tôi tiến hành nghiên cứu: “*Thực trạng kỹ thuật*

Kết quả nghiên cứu về Giáo dục thể chất và Thể thao trường học

bỏ nhỏ của nam học sinh đội tuyển Cầu lông trường THPT Lý Thường Kiệt, Thành phố Móng Cái, Quảng Ninh”.

Phương pháp nghiên cứu: Quá trình nghiên cứu đề tài, chúng tôi sử dụng các phương pháp: Phân tích và tổng hợp tài liệu, Phỏng vấn tọa đàm, Quan sát sự phạm, Kiểm tra sự phạm và Toán học thống kê.

2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

Bảng 1. Thực trạng đội ngũ giáo viên GDTC trường THPT Lý Thường Kiệt, Thành phố Móng Cái, Quảng Ninh

Tham số	Học sinh	Trình độ chuyên môn			Giới tính		Tuổi đời		Thâm niên >10 năm
		Cao học	Đại học	khác	Nam	Nữ	<40	>40	
Số lượng	1695	1	4	0	4	1	3	2	3
Tỷ lệ %	100.0	20.0	75.0	0	80.0	20.0	60.0	40.0	6.0

Qua bảng 1 cho thấy, về cơ bản đội ngũ giáo viên GDTC của trường THPT Lý Thường Kiệt, Thành phố Móng Cái, Quảng Ninh đã đáp ứng được cho công tác GDTC của nhà trường nói chung và giảng dạy, huấn luyện môn Cầu lông nói riêng.

2.1.2. Về cơ sở vật chất

Bảng 2. Thực trạng cơ sở vật chất phục vụ công tác GDTC tại trường THPT Lý Thường Kiệt, Thành phố Móng Cái, Quảng Ninh

TT	Cơ sở vật chất	Số lượng	Chất lượng
1	Nhà đa năng	1	Tốt
2	Sân nhảy cao	1	Tốt
3	Hố nhảy xa	1	Tốt
4	Sân bóng rổ	2	Tốt
5	Sân Cầu lông	2	Trung Bình
6	Bàn Bóng bàn	1	Tốt
7	Sân bóng chày	2	Tốt

Qua bảng 2 cho thấy, cơ sở vật chất của trường THPT Lý Thường Kiệt, Thành phố Móng Cái, Quảng Ninh phần nào có thể đáp ứng được công tác GDTC nội khóa với các sân tập đa dạng các môn cho học sinh tập luyện. Tuy nhiên, để đảm bảo cơ sở vật chất huấn luyện môn Cầu lông thì chưa đáp ứng được vì Nhà trường chỉ có 2 sân với chất lượng trung bình.

2.1. Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng tới hiệu quả bỏ nhỏ của nam học sinh đội tuyển Cầu lông trường THPT Lý Thường Kiệt, Thành phố Móng Cái, Quảng Ninh

2.1.1. Về đội ngũ giáo viên

Số lượng, trình độ đội ngũ giáo viên GDTC của trường THPT Lý Thường Kiệt, Thành phố Móng Cái, Quảng Ninh được trình bày ở bảng 1.

Cơ sở vật chất phục vụ công tác giảng dạy và học tập của nhà trường bước đầu đáp ứng yêu cầu học tập của học sinh, mặc dù còn một số điều kiện phục vụ công tác giảng dạy và huấn luyện còn thiếu. Kết quả khảo sát thực trạng về cơ sở vật chất được trình bày ở bảng 2.

2.1.3. Thực trạng sử dụng các bài tập trong huấn luyện chuyên môn cho đối tượng nghiên cứu

Thông qua quan sát trực tiếp các buổi tập luyện, tham khảo giáo án và trao đổi với các giáo viên đang trực tiếp huấn luyện, đề tài đã thống kê được các bài tập mà các giáo viên sử dụng trong huấn luyện cho học sinh. Kết quả trình bày ở bảng 3.

Bảng 3. Thực trạng sử dụng các bài tập trong huấn luyện cho nam học sinh đội tuyển Cầu lông Trường THPT Lý Thường Kiệt

TT	Bài tập	Khối lượng	Quãng nghỉ
1	Nhảy dây tốc độ	2-3 tổ x30s/tổ	1 phút
2	Di chuyển nhật cầu	2-3 tổ x 25 lần	2 phút
3	Phông cầu cao sâu liên tục vào ô chuẩn	2- 3 tổ x20 lần	2 phút
4	Di chuyển ngang sân đơn lạng vợt phải, trái	1- 2 tổ x30 lần	2 phút
5	Di chuyển tiến lùi	1- 2 tổ x15 lần	3 phút
6	Di chuyển tiến lùi mô phỏng động tác đập cầu	2-3 tổx30 lần	1 phút
7	Mô phỏng phối hợp đập cầu và bỏ liên tục	2- 3 tổ x30 lần	1 phút
8	Mô phỏng chém cầu chéo sân lên lưới bỏ nhỏ	3 tổ x 20 lần	1 phút
9	Di chuyển phối hợp chém cầu liên tục vào ô	2-3 tổ x 20 lần	1 phút
10	Di chuyển ngang bật nhảy đánh cầu góc nhỏ	2 tổ x 15 lần	2 phút
11	Bài tập thi đấu	2	0

Qua bảng 3 cho thấy, các giáo viên chưa xác định rõ vai trò của kỹ thuật tấn công đối với kết quả tập luyện và thi đấu, nên giáo viên đã sử dụng các bài tập cơ bản trong huấn luyện. Việc sử dụng các bài tập nâng cao hiệu quả bỏ nhỏ cho các em còn ít và hạn chế, chủ yếu sử dụng là bài tập không có cầu. Các bài tập với cầu và trò chơi, thi đấu ít được sử dụng. Các bài tập được sử dụng còn mang tính kinh nghiệm của giáo viên, chưa được kiểm nghiệm nhiều trong thực tiễn, chưa đảm bảo tính logic và khoa học.

2.2. Thực trạng kỹ thuật bỏ nhỏ của nam học sinh đội tuyển Cầu lông trường THPT Lý Thường Kiệt, Thành phố Móng Cái, Quảng Ninh

Bảng 4. Kết quả phỏng vấn lựa chọn các test đánh giá hiệu quả kỹ thuật bỏ nhỏ cho đối tượng nghiên cứu (n = 30)

TT	Test	Rất quan Trọng		Quan trọng		Không quan trọng	
		n	%	n	%	n	%
1	Di chuyển ngang sân đơn 10 lần (s)	16	53.33	12	40	2	6.67
2	Di chuyển tiến lùi theo đường thẳng 5 lần (s)	11	36.67	11	36.67	8	26.67
3	Nhảy dây tốc độ (lần/30 giây)	16	53.33	12	40	2	6.67
4	Bỏ nhỏ cầu chéo sân thuận tay 10 quả (số quả vào ô)	27	90	2	6.67	1	3.33
5	Bỏ nhỏ cầu chéo sân trái tay 10 quả (số quả vào ô)	28	93.33	2	6.67	0	0

2.2.1. Lựa chọn test đánh giá hiệu quả kỹ thuật bỏ nhỏ cho đối tượng nghiên cứu

Các nguyên tắc lựa chọn các test:

- Các test phải đánh giá toàn diện về thể lực, tâm lý, kỹ chiến thuật.
- Các test phải đảm bảo độ tin cậy và tính thông tin cần thiết của đối tượng nghiên cứu.
- Các test phải có tiêu chuẩn đánh giá cụ thể, có hình thức tổ chức đơn giản, phù hợp điều kiện thực tiễn.

Qua tham khảo tài liệu chuyên môn, chúng tôi đã tổng hợp được các test đánh giá hiệu quả kỹ thuật bỏ nhỏ cho nam học sinh đội tuyển Cầu lông. Kết quả được trình bày ở bảng 4.

Kết quả nghiên cứu về Giáo dục thể chất và Thể thao trường học

Qua bảng 4 cho thấy, kết quả phỏng vấn đã lựa chọn được 2 test có tỉ lệ trên 90% ý kiến tán đồng của các chuyên gia, giáo viên dùng để đánh giá hiệu quả kỹ thuật bỏ nhỏ trong môn Cầu lông cho nam học sinh. Các Test được lựa chọn cụ thể như sau:

Test 1: Bỏ nhỏ cầu chéo sân thuận tay 10 quả (số quả vào ô)

Test 2: Bỏ nhỏ cầu chéo sân trái tay 10 quả (số quả vào ô)

*** Xác định tính thông báo của các test**

Kết quả xác định tính thông báo của các test đã lựa chọn được trình bày ở bảng 5.

Bảng 5. Tính thông báo của các test đánh giá hiệu quả kỹ thuật bỏ nhỏ của đối tượng nghiên cứu (n=16)

TT	Test	r	P
1	Bỏ nhỏ cầu chéo sân thuận tay 10 quả (số quả vào ô).	0.867	< 0.05
2	Bỏ nhỏ cầu chéo sân trái tay 10 quả (số quả vào ô).	0.874	< 0.05

Kết quả bảng 5 cho thấy, hệ số tương quan đảm bảo đủ độ tin cậy, đạt từ 0,6 trở lên đã thỏa mãn điều kiện, đảm bảo tính thông báo của các test, đề tài tiếp tục sử dụng trong nghiên cứu và thử nghiệm tiếp theo.

*** Đánh giá độ tin cậy của các test**

Bảng 6. Kết quả xác định độ tin cậy các test đánh giá hiệu quả kỹ thuật bỏ nhỏ trong môn Cầu lông của đối tượng nghiên cứu (n=16)

TT	Test	Kết quả kiểm tra		
		Lần 1 ($\bar{x} \pm \delta$)	Lần 2 ($\bar{x} \pm \delta$)	r
1	Bỏ nhỏ cầu chéo sân thuận tay 10 quả (số quả vào ô).	6.2 ± 0.85	6.3±0.79	0.878
2	Bỏ nhỏ cầu chéo sân trái tay 10 quả (số quả vào ô).	5.2 ± 0.75	5.4 ± 1.08	0.895

Qua bảng 6 cho thấy, cả 2 test đề tài tiến hành kiểm tra 2 lần đều có độ tin cậy rất cao $r > 0.8$. Như vậy, đề tài sử dụng 02 chỉ tiêu này trong việc đánh giá hiệu quả kỹ thuật bỏ nhỏ môn Cầu lông cho đối tượng nghiên cứu, đó là:

Test 1: Bỏ nhỏ cầu chéo sân thuận tay 10 quả (số quả vào ô).

Test 2: Bỏ nhỏ cầu chéo sân trái tay 10 quả (số quả vào ô).

Bảng 7. So sánh mức độ sử dụng kỹ thuật bỏ nhỏ với các kỹ thuật tấn công khác trong thi đấu của đối tượng nghiên cứu (n=16)

Kỹ thuật	Hiệu quả		Không hiệu quả		Tổng số lần thực hiện
	Số lần	Tỷ lệ %	Số lần	Tỷ lệ %	
Bỏ nhỏ	825	71.36	331	28.63	1156
Đập cầu	583	72.2	225	27.8	808

Đề tài tiến hành kiểm nghiệm qua phương pháp test lặp lại cách nhau 7 ngày trên đối tượng nghiên cứu. Tuần tự lập test của các đối tượng và quãng nghỉ giữa hai lần lập test, điều kiện kiểm tra đều được đảm bảo như nhau. Kết quả tại bảng 6.

2.2.2. Thực trạng thực hiện kỹ thuật bỏ nhỏ của đối tượng nghiên cứu

Đề tài tiến hành bằng 2 phương pháp: Đánh giá thực trạng sử dụng kỹ thuật bỏ nhỏ trong thi đấu của đối tượng nghiên cứu thông qua sử dụng 02 test đã lựa chọn để kiểm tra, đánh giá hiệu quả bỏ nhỏ của đối tượng nghiên cứu thông qua 10 trận đấu đơn nam của đối tượng nghiên cứu. Kết quả trình bày tại Bảng 7.

Kết quả nghiên cứu về Giáo dục thể chất và Thể thao trường học

Kỹ thuật	Hiệu quả		Không hiệu quả		Tổng số lần thực hiện
	Số lần	Tỷ lệ %	Số lần	Tỷ lệ %	
Chém cầu	510	73.6	183	26.4	693
Các kỹ thuật khác	312	75.2	103	24.8	415

Qua bảng 7 cho thấy, mức độ sử dụng kỹ thuật bỏ nhỏ trong thi đấu có số lần thực hiện lớn, với số lần thực hiện kỹ thuật bỏ nhỏ là 1156, trong khi đó kỹ thuật đập cầu là 808 và kỹ thuật đánh cầu cao sâu là 693. Chứng tỏ đây là kỹ thuật cơ bản và quan trọng trong thi đấu đơn của Cầu lông. Tuy nhiên hiệu quả kỹ thuật này chưa cao, thể hiện ở số lần bỏ nhỏ có hiệu quả chỉ chiếm 71.36% tương ứng với 1156 lần thực hiện và số lần bỏ nhỏ không hiệu quả chiếm 28,63% cao hơn so với kỹ thuật đập cầu và đánh cầu cao sâu.

Qua đây ta thấy, tỷ lệ hiệu quả bỏ nhỏ của nam học sinh đội tuyển Cầu lông trường

THPT Lý Thường Kiệt so với các kỹ thuật khác còn hạn chế.

2.2.3. Thực trạng hiệu quả bỏ nhỏ của đối tượng nghiên cứu khi so sánh với nam học sinh đội tuyển Cầu lông một số trường THPT khác

Đề tài tiến hành so sánh kết quả kiểm tra của đối tượng nghiên cứu với nam học sinh đội tuyển Cầu lông các trường THPT Chu Văn An và THPT Trần Phú Thành phố Móng Cái, Quảng Ninh. Kết quả thu được như trình bày tại bảng 8.

Bảng 8. So sánh hiệu quả kỹ thuật bỏ nhỏ của đối tượng nghiên cứu với các nam học sinh đội tuyển Cầu lông một số Trường THPT khác

TT	Các test	Lý Thường Kiệt (1) (n=16)	Chu Văn An (2) (n=14)	Trần Phú (3) (n=15)	So sánh		
		($\bar{x} \pm \delta$)	($\bar{x} \pm \delta$)	($\bar{x} \pm \delta$)	t ₁₋₂	t ₁₋₃	p
1	Bỏ nhỏ cầu chéo sân thuận tay 10 quả (số quả vào ô)	6.2±1.07	8.1±1.26	9.2±1.07	2.562	3.688	<0.05
2	Bỏ nhỏ cầu chéo sân trái tay 10 quả (số quả vào ô)	5.1±1.02	7.1±0.62	8.2±0.95	2.462	3.674	<0.05

Qua bảng 8 cho thấy, hiệu quả kỹ thuật bỏ nhỏ của đối tượng nghiên cứu so với nam học sinh đội tuyển Cầu lông trong Thành phố Móng Cái, Quảng Ninh có sự khác nhau, ở cả 2 test đều có sự khác biệt về hiệu số thi đấu trong đó, kết quả đánh giá hiệu quả bỏ nhỏ của đối tượng nghiên cứu kém hơn so với nam học sinh đội tuyển Cầu lông các trường THPT trên địa bàn thành phố Móng Cái, Quảng Ninh.

3. KẾT LUẬN

- Đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ của trường THPT Lý Thường Kiệt, Thành phố Móng Cái, Quảng Ninh về cơ bản đã đảm bảo cho việc tập luyện và thi đấu môn Cầu lông. Tuy nhiên, các bài tập sử dụng

nâng cao hiệu quả bỏ nhỏ cho nam học sinh đội tuyển Cầu lông Nhà trường chưa phong phú, đa dạng, các bài tập có cầu và trò chơi, thi đấu ít được sử dụng.

- Đề tài lựa chọn được 02 test đảm bảo độ tin cậy và tính thông báo cao, cho phép sử dụng trong thực tiễn để kiểm tra, đánh giá trình độ kỹ thuật bỏ nhỏ của nam học sinh đội tuyển Cầu lông THPT Lý Thường Kiệt, Thành phố Móng Cái, Quảng Ninh. Qua kiểm tra, đánh giá cho thấy, kỹ thuật bỏ nhỏ của đối tượng nghiên cứu còn hạn chế và yếu, kém hơn so với nam học sinh đội tuyển Cầu lông một số trường THPT khác trên địa bàn thành phố Móng Cái.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Dương Nghiệp Chí (1987), *Phương pháp lập test đánh giá khả năng tập luyện trong thể thao*, Bản tin khoa học kỹ thuật TDTT.
2. Hoàng Thanh Hà (2002), *Bí quyết thành công trên sân Cầu lông*, NXB TDTT, Hà Nội.
3. Hương Xuân Nguyên, Mai Thị Ngoãn, Trần Văn Vinh (2008), *Giáo trình Cầu lông*, NXB TDTT.
4. Nguyễn Duy Quyết (2020), *Phương pháp nghiên cứu khoa học thể dục thể thao*, NXB TDTT, Hà Nội.
5. Nguyễn Hạc Thuý (1997), *Huấn luyện kỹ chiến thuật Cầu lông hiện đại*, NXB TDTT, Hà Nội.

Nguồn bài báo: Lê Thanh Xuân (2023), Bài báo được trích dẫn từ khóa luận tốt nghiệp: “*Nghiên cứu lựa chọn và ứng dụng bài tập nhằm nâng cao kỹ thuật bỏ nhỏ bỏ nhỏ cho nam học sinh đội tuyển Cầu lông trường THPT Lý Thường Kiệt, Thành phố Móng Cái, Quảng Ninh*”. Đề tài đã bảo vệ và được thông qua trước Hội đồng khoa học trường ĐHSP TDTT Hà Nội.

Ngày nhận bài: 26/5/2025; Ngày đánh giá: 02/6/2025; Ngày duyệt đăng: 10/8/2025.